

Số: /KH-TCĐ

Hải Phòng, ngày 23 tháng 9 năm 2020

**KẾ HOẠCH**  
**ĐIỀU TRA THÍ ĐIỂM TỔNG ĐIỀU TRA KINH TẾ NĂM 2021**

Thực hiện Quyết định số 1245/QĐ-TCTK ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Tổng cục Thống kê về việc tiến hành Điều tra thí điểm năm 2020 của Tổng điều tra kinh tế năm 2021; Quyết định số 87/QĐ-CTK ngày 21 tháng 9 năm 2020 của Cục trưởng Cục Thống kê Hải Phòng về việc thành lập Tổ Chỉ đạo điều tra thí điểm năm 2020 Tổng điều tra kinh tế năm 2021 trên địa bàn thành phố;

Tổ Chỉ đạo điều tra thí điểm Tổng điều tra kinh tế Cục Thống kê Hải Phòng xây dựng Kế hoạch triển khai điều tra như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA**

**1. Mục đích**

Thử nghiệm các nội dung, hoạt động để hoàn thiện phương án Tổng điều tra kinh tế sẽ tiến hành vào năm 2021, gồm:

- Xác định và nhận dạng đối tượng điều tra, đơn vị điều tra;
- Rà soát, lập danh sách đơn vị điều tra; nội dung các chỉ tiêu điều tra dự kiến bổ sung và sửa đổi kết cấu phiếu điều tra; quy trình và phương pháp điều tra; thiết kế phiếu điều tra Ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập dữ liệu;

**2. Yêu cầu**

- Đảm bảo tính khả thi, hiệu quả trong hoạt động thu thập, xử lý thông tin theo hướng ứng dụng triệt để công nghệ thông tin trong tất cả các công đoạn của Tổng điều tra;
- Kế thừa nội dung, khắc phục những hạn chế về nghiệp vụ và tổ chức thực hiện của các lần Tổng điều tra và điều tra trước.

**II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA**

**1. Đối tượng điều tra**

Đối tượng điều tra là tổ chức, cá nhân chứa đựng thông tin cần thu thập. Trong cuộc điều tra này, đối tượng điều tra được xác định là đơn vị cơ sở hay còn được gọi là đơn vị ngành kinh tế theo địa bàn. Đơn vị cơ sở là đơn vị kinh tế thỏa mãn các điều kiện sau đây:

- (1) Có địa điểm xác định trên lãnh thổ Việt Nam để trực tiếp thực hiện hoặc quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc các ngành kinh tế;

(2) Có chủ thể sở hữu và người đứng đầu chịu trách nhiệm quản lý, điều hành hoạt động, có lao động chuyên nghiệp;

(3) Có thời gian hoạt động liên tục hoặc định kỳ theo mùa vụ hoặc theo tập quán kinh doanh;

(4) Mỗi đơn vị cơ sở chỉ đóng tại 1 địa bàn xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã) và chỉ tiến hành 1 loại hoạt động kinh tế cấp 3.

Trường hợp, một đơn vị cơ sở đóng trên cùng một địa điểm nhưng thuộc địa bàn quản lý của 2 hoặc 3 xã, quy ước đơn vị cơ sở được tính vào địa bàn xã có diện tích hoạt động sản xuất lớn nhất. Nếu chưa xác định được theo diện tích, tiếp tục xem xét đến địa điểm thực hiện công tác quản lý (hợp, phổ biến nghiệp vụ,...) để sắp xếp đơn vị cơ sở vào địa bàn xã phù hợp.

Căn cứ vào giá trị sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm chính do đơn vị cơ sở tạo ra để xác định ngành kinh tế của đơn vị cơ sở.

*Đối tượng điều tra thí điểm bao gồm các đơn vị cơ sở sau:*

(1) *Cơ sở sản xuất, kinh doanh (Cơ sở SXKD)*, là địa điểm sản xuất kinh doanh chỉ thực hiện một hoạt động SXKD và đóng trên một địa bàn xác định. Cơ sở SXKD thường là đơn vị cơ sở của Doanh nghiệp.

(2) *Cơ sở sản xuất, kinh doanh cá thể phi nông, lâm nghiệp và thủy sản (gọi chung là Cơ sở SXKD cá thể phi NLTS)*, là đơn vị cơ sở chỉ thực hiện 1 loại hoạt động SXKD không thuộc ngành NLTS trong phạm vi 1 ngành kinh tế cấp 3 trên địa bàn của 1 xã.

(3) *Cơ sở sự nghiệp*, là đơn vị cơ sở chỉ thực hiện 1 loại hoạt động sự nghiệp trong phạm vi 1 ngành kinh tế cấp 3 trên địa bàn của 1 xã. Hoạt động sự nghiệp theo quy định của nhà nước là hoạt động cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công cho xã hội (áp dụng chế độ hạch toán của các đơn vị sự nghiệp, không phải của doanh nghiệp).

(4) *Cơ sở tôn giáo*, là đơn vị cơ sở của đơn vị tôn giáo, thực hiện hoạt động tôn giáo trong phạm vi địa bàn 1 xã.

*Đối tượng điều tra thí điểm không bao gồm:*

(1) Cơ sở hoạt động SXKD của cơ quan hành chính, Bộ Công an và Bộ Quốc phòng;

(2) Cơ sở sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản của hộ;

(3) Cơ sở hoạt động thuộc lĩnh vực ngoại giao (các đoàn ngoại giao, Đại sứ quán, Lãnh sự quán của nước ngoài); các tổ chức quốc tế đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, tổ chức phi chính phủ hoạt động tại Việt Nam.

## **2. Đơn vị điều tra:**

Theo hình thức hoạt động, đơn vị điều tra được chia thành 04 nhóm:

### **(1) Doanh nghiệp hạch toán độc lập**

*Doanh nghiệp, hợp tác xã được thành lập và chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp; Hợp tác xã/Liên hiệp hợp tác xã, Quỹ tín dụng nhân dân (viết gọn là Doanh nghiệp).* Doanh nghiệp bao gồm:

- Tập đoàn, Tổng công ty;

- *Doanh nghiệp đơn cơ sở* chỉ có một đơn vị cơ sở đóng trên cùng địa bàn xã với văn phòng quản lý của doanh nghiệp. Trong Doanh nghiệp đơn cơ sở, đơn vị điều tra cũng chính là đối tượng điều tra và được xếp vào ngành hoạt động của đơn vị cơ sở duy nhất.

- *Doanh nghiệp đa cơ sở* có từ hai đơn vị cơ sở đóng trên cùng xã với văn phòng quản lý hoặc có ít nhất một đơn vị cơ sở đóng tại địa bàn xã khác. Theo đó, văn phòng quản lý được xác định là một đơn vị cơ sở và xếp vào ngành Hoạt động của trụ sở văn phòng mã 70100 (trừ hoạt động tài chính ngân hàng và bảo hiểm). Các đơn vị cơ sở khác được xếp vào ngành hoạt động dựa trên sản phẩm chính mà nó sản xuất ra. Trong Doanh nghiệp đa cơ sở, đơn vị cơ sở có thể đóng trên cùng hoặc không cùng địa bàn xã với văn phòng quản lý. Trong đơn vị điều tra là Doanh nghiệp, các đơn vị cơ sở thường là các cơ sở SXKD. Tuy nhiên, trên thực tế trong Doanh nghiệp nhà nước có các cơ sở sự nghiệp (như trường học, bệnh viện,...). Do đó, đối tượng điều tra trong các Doanh nghiệp bao gồm tất cả các loại đơn vị cơ sở trực thuộc như: cơ sở sản xuất kinh doanh, cơ sở sự nghiệp,...

## **(2) Cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể phi nông, lâm nghiệp và thủy sản**

*Cơ sở SXKD cá thể phi NLTS thuộc sở hữu của một người, một nhóm người hoặc một gia đình, chưa đăng ký hoạt động theo loại hình doanh nghiệp, không bao gồm hộ thực hiện duy nhất một hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản.*

Cơ sở SXKD cá thể phi NLTS bao gồm:

- *Cơ sở đơn* chỉ có một hoạt động SXKD phi NLTS: đơn vị điều tra cũng chính là đối tượng điều tra và được xếp vào ngành hoạt động của đơn vị cơ sở duy nhất.

- *Hộ đa cơ sở* là hộ có từ hai cơ sở SXKD cá thể phi NLTS trở lên. Cơ sở SXKD cá thể phi NLTS của Hộ đa cơ sở được xếp vào ngành hoạt động dựa trên sản phẩm chính mà nó sản xuất ra.

Trong cả hai loại cơ sở đơn và hộ đa cơ sở, cơ sở SXKD cá thể phi NLTS có thể đóng trên cùng hoặc không cùng địa bàn xã với địa điểm mà chủ hộ sinh sống.

*Riêng cơ sở SXKD cá thể ngành xây dựng, do đặc thù của hoạt động này và mục tiêu thống kê số lượng cơ sở, quy định: cơ sở SXKD cá thể xây dựng là đội/tổ/nhóm cá thể (gọi chung là đội xây dựng cá thể) do một người đứng ra làm đội trưởng (hay còn gọi là chủ/cai thầu xây dựng) thực hiện nhận thầu và tiến hành xây dựng mới, lắp đặt thiết bị, sửa chữa công trình xây dựng; được xác định theo tên và địa chỉ thường trú của chủ cơ sở (đội trưởng). Số lượng đơn vị cơ sở tính theo số lượng đội trưởng; không xác định số lượng cơ sở theo số lượng công trình mà đội trưởng đang tiến hành xây dựng. Trường hợp đội trưởng xây dựng cùng một thời điểm nhận nhiều công trình xây dựng, vẫn chỉ tính là một cơ sở.*

*Đối với trường hợp chuyên kinh doanh (bán hàng) qua mạng cũng được xác định thuộc đối tượng điều tra trong cuộc điều tra này.*

*Trường hợp cơ sở SXKD cá thể chuyên kinh doanh (bán hàng) qua mạng do cá nhân/nhóm người thành lập có đăng ký kinh doanh: địa điểm của cơ sở được xác định là địa chỉ của cơ sở được khai báo trong đăng ký kinh doanh.*

*Trường hợp cơ sở SXKD cá thể chuyên kinh doanh (bán hàng) qua mạng do cá nhân/nhóm người thành lập, không có hoặc chưa đăng ký kinh doanh: địa điểm của cơ sở được xác định là nơi cư trú (nơi ở) của cá nhân/người đại diện nhóm của cơ sở cá thể đó.*

### **(3) Đơn vị sự nghiệp**

*Đơn vị sự nghiệp là loại hình tổ chức dịch vụ công được nhà nước lập hoặc cho phép thành lập nhằm thực hiện chức năng cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công cho xã hội, được hạch toán theo chế độ kế toán áp dụng cho các đơn vị sự nghiệp.*

*- Đơn vị sự nghiệp đơn cơ sở chỉ có một đơn vị cơ sở đóng trên cùng xã với văn phòng quản lý của Đơn vị sự nghiệp. Trong Đơn vị sự nghiệp đơn cơ sở, đơn vị điều tra cũng chính là đối tượng điều tra và được xếp vào ngành hoạt động của đơn vị cơ sở duy nhất.*

*- Đơn vị sự nghiệp đa cơ sở có từ hai đơn vị cơ sở đóng trên cùng địa bàn xã với văn phòng quản lý hoặc có ít nhất một đơn vị cơ sở đóng tại địa bàn xã khác. Theo đó, văn phòng quản lý được xác định là một đơn vị cơ sở và xếp vào ngành Hoạt động của trụ sở văn phòng mã 70100 (trừ hoạt động tài chính ngân hàng và bảo hiểm). Các đơn vị cơ sở khác được xếp vào ngành hoạt động dựa trên sản phẩm chính mà nó sản xuất ra. Trong Đơn vị sự nghiệp đa cơ sở, đơn vị cơ sở có thể đóng trên cùng hoặc không cùng địa bàn xã với văn phòng quản lý.*

### **(4) Đơn vị tôn giáo, tín ngưỡng**

*- Cơ sở tôn giáo là nơi thờ tự, tu hành, nơi đào tạo người chuyên hoạt động tôn giáo, trụ sở của tổ chức tôn giáo và những cơ sở khác của tôn giáo được Nhà nước công nhận như: chùa, tự, viện, tịnh xá, niệm Phật đường, nhà thờ, nhà thờ họ công giáo, nhà nguyện, thánh thất, thánh đường, tu viện, trường đào tạo riêng của tôn giáo;*

*- Cơ sở tín ngưỡng là nơi thực hiện hoạt động tín ngưỡng của cộng đồng. Gồm các cơ sở tín ngưỡng là đình, đền, phủ, am và trưng đương. Loại trừ: các cơ sở tín ngưỡng là miếu, từ đường, nhà thờ họ của dòng họ gia đình.*

## **3. Phạm vi điều tra**

*- Điều tra trên toàn thành phố Hải Phòng đối với một số đơn vị điều tra được chọn thuộc doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp hoạt động trong các ngành kinh tế từ ngành A đến ngành S theo hệ thống ngành kinh tế Việt Nam theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (VSIC 2018).*

*- Đối với cơ sở SXKD cá thể và cơ sở tôn giáo: chọn phường Gia Viên - quận Ngô Quyền, xã Đông Sơn – huyện Thủy Nguyên, xã An Hồng - huyện An Dương.*

## **III. NỘI DUNG VÀ PHIẾU ĐIỀU TRA**

### **1. Nội dung điều tra**

Nội dung điều tra bao gồm các nhóm thông tin sau:

- Thông tin nhận dạng đơn vị điều tra, bao gồm: Tên doanh nghiệp, chi nhánh và địa điểm SXKD; Địa chỉ, điện thoại, fax, email; Loại hình kinh tế doanh nghiệp; Lĩnh vực hoạt động SXKD.

- Thông tin về lao động và thu nhập của người lao động của cơ sở, bao gồm: Lao động; thu nhập của người lao động.

- Các chỉ tiêu về SXKD của cơ sở, bao gồm: Kết quả SXKD; hàng tồn kho; tiêu dùng năng lượng, thương mại điện tử...

- Thông tin về địa điểm sản xuất kinh doanh trực thuộc doanh nghiệp, bao gồm: Tên địa điểm sản xuất kinh doanh; tên sản phẩm/dịch vụ; sản lượng SXKD; lao động; doanh thu; chi phí.

## **2. Các loại phiếu điều tra**

Các nhóm thông tin cần điều tra được thu thập theo 4 loại phiếu điều tra.

**a) Doanh nghiệp: Áp dụng 05 loại phiếu**, cụ thể gồm:

(1) Phiếu số 1E/ĐTTĐ-CS: Phiếu thu thập thông tin về địa điểm sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã - *Áp dụng chung cho các đại điểm sản xuất kinh doanh của DN nhà nước, DN ngoài nhà nước, DN có vốn đầu tư nước ngoài, hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã.*

(2) Phiếu số 1A/ĐTTĐ-DN: Phiếu thu thập thông tin về doanh nghiệp - *Áp dụng chung cho các DN nhà nước, DN ngoài nhà nước, DN có vốn đầu tư nước ngoài, hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã.*

(3) Phiếu số 1A.1/ĐTTĐ-NLTS Phiếu thu thập thông tin về hoạt động nông, lâm nghiệp và thủy sản của Doanh nghiệp - *Áp dụng chung cho các doanh nghiệp có hoạt động nông, lâm nghiệp và thủy sản.*

(4) Phiếu số 1A.11/ĐTTĐ-ĐMST: Phiếu thu thập thông tin về hoạt động đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp - *Áp dụng cho doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo;*

(5) Phiếu số Phiếu 1H/ĐTTĐ-HTX: Phiếu thu thập thông tin về Hợp tác xã - *Áp dụng chung cho toàn bộ hợp tác xã.*

**Lưu ý:** Chỉ thực hiện điều tra thí điểm đối với 05 loại Phiếu trên, các phiếu chuyên ngành như điều tra doanh nghiệp hàng năm không thực hiện thu thập thông tin trong điều tra thí điểm mà chỉ tiến hành kiểm tra logic phiếu trên webform đối với các bước nhảy cho phiếu chuyên ngành).

**b) Cơ sở SXKD cá thể: Áp dụng 05 loại phiếu.**

Thông tin điều tra về các cơ sở SXKD cá thể được thu thập trên thiết bị điện tử thông minh như máy tính bảng và điện thoại di động, phiếu điều tra là phiếu điện tử được lưu trên máy chủ.

Nội dung điều tra được thể hiện trong 05 loại phiếu thu thập thông tin:

(1) Phiếu 02/TĐTĐ-BK: Phiếu thu thập thông tin về cơ sở SXKD phi NLTS;

(2) Phiếu 2A/ĐTTĐ-CN: Phiếu thu thập thông tin về cơ sở SXKD cá thể hoạt động công nghiệp - *Áp dụng cho cơ sở thuộc danh sách điều tra mẫu kết quả sản xuất công nghiệp;*

(3) Phiếu 2B/ĐTTĐ-VT: Phiếu thu thập thông tin về các cơ sở SXKD cá thể hoạt động vận tải, kho bãi - *Áp dụng cho cơ sở thuộc danh sách điều tra mẫu kết quả kinh doanh vận tải, kho bãi;*

(4) Phiếu 2C/ĐTTĐ-TM: Phiếu thu thập thông tin về các cơ sở SXKD cá thể hoạt động thương mại - *Áp dụng cho cơ sở thuộc danh sách điều tra mẫu kết quả kinh doanh bán buôn, bán lẻ hàng hóa, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác;*

(5) Phiếu 2D/ĐTTĐ-DV: Phiếu thu thập thông tin về các cơ sở SXKD cá thể hoạt động dịch vụ - *Áp dụng cho cơ sở thuộc danh sách điều tra mẫu kết quả kinh doanh dịch vụ lưu trú, ăn uống và dịch vụ khác.*

***c) Đơn vị sự nghiệp: Áp dụng 06 loại phiếu.***

Đơn vị sự nghiệp và cơ sở SXKD trực thuộc Đảng, đoàn thể, hiệp hội thực hiện hoạt động SXKD: ***Thực hiện một trong 06 loại phiếu:***

(1) Phiếu 3S/ĐTTĐ-SN: Phiếu thu thập thông tin về cơ sở sự nghiệp (trừ cơ sở y tế, giáo dục đào tạo, văn hóa thể thao và thông tin truyền thông);

(2) Phiếu 3Y/ĐTTĐ-YT: Phiếu thu thập thông tin về cơ sở y tế - *Áp dụng cho các cơ sở y tế;*

(3) Phiếu 3G/ĐTTĐ-GD: Phiếu thu thập thông tin về cơ sở giáo dục, đào tạo - *Áp dụng cho các cơ sở giáo dục đào tạo;*

(4) Phiếu 3V/ĐTTĐ-VH: Phiếu thu thập thông tin về cơ sở hoạt động văn hóa, thể thao - *Áp dụng cho các cơ sở văn hóa, thể thao;*

(5) Phiếu 3T/ĐTTĐ-TT: Phiếu thu thập thông tin về cơ sở hoạt động thông tin, truyền thông - *Áp dụng cho các cơ sở thông tin, truyền thông;*

(6) Phiếu 3H/ĐTTĐ-HH: Phiếu thu thập thông tin điều tra mẫu về tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

***d) Cơ sở tôn giáo: Áp dụng 01 loại phiếu.***

Phiếu 4/ĐTTĐ-TG: Phiếu thu thập thông tin về cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng.

**IV. CÁC BẢNG DANH MỤC SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA**

1. Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam năm 2018 ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

2. Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

3. Danh mục các đơn vị hành chính ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và được cập nhật đến thời điểm điều tra;

4. Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam ban hành theo Quyết định số 121-TCTK/PPCĐ ngày 02/3/1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;

5. Danh mục các nước và vùng lãnh thổ: Áp dụng Bảng danh mục các nước và vùng lãnh thổ do Tổng cục Thống kê quy định.

## V. THỜI ĐIỂM, THỜI KỲ ĐIỀU TRA VÀ THỜI GIAN THU THẬP THÔNG TIN

**1. Thời điểm điều tra:** Những chỉ tiêu thu thập theo thời điểm điều tra được lấy thông tin phát sinh tại các thời điểm điều tra tùy theo từng chỉ tiêu và đơn vị điều tra được quy định cụ thể trong từng loại phiếu (áp dụng cho một số chỉ tiêu như tồn kho đầu kỳ và cuối kỳ, lao động đầu kỳ và cuối kỳ ...)

**2. Thời kỳ điều tra:** Những chỉ tiêu thu thập theo thời kỳ được lấy thông tin theo số phát sinh trong năm 2019 hoặc các tháng năm 2020 tùy theo từng chỉ tiêu và đơn vị điều tra, được quy định cụ thể trong từng loại phiếu điều tra.

**3. Thời gian thu thập thông tin:** Thực hiện từ ngày 01-15/10/2020.

## VI. LOẠI ĐIỀU TRA VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN

### 1. Loại điều tra

Thực hiện điều tra chọn mẫu một số đơn vị điều tra thuộc địa bàn thành phố Hải Phòng. Số lượng mẫu chọn được quy định cho từng loại đơn vị điều tra theo phương pháp chọn mẫu chủ đích nhằm lựa chọn đầy đủ các loại hình đơn vị điều tra để tiến hành điều tra thí điểm.

- **Doanh nghiệp:** Danh sách đơn vị điều tra đối với doanh nghiệp, mẫu do Tổng cục Thống kê chọn chủ đích;

- **Đơn vị sự nghiệp, cơ sở SXKD thuộc cơ quan hành chính, sự nghiệp:**

+ Danh sách đơn vị điều tra đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở SXKD thuộc các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập: Tổng cục Thống kê phối hợp với Bộ Nội vụ chọn mẫu đơn vị điều tra để thực hiện.

+ Danh sách các đơn vị điều tra đối với các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập và cơ sở SXKD thuộc các đơn vị này: mẫu do Cục Thống kê chọn trên địa bàn xã/phường được chọn mẫu.

- **Cơ sở SXKD cá thể, cơ sở tôn giáo:** Chọn mẫu các cơ sở SXKD cá thể trên địa bàn xã/phường mẫu để thu thập thông tin chi tiết về kết quả SXKD theo chuyên ngành. Việc chọn mẫu cơ sở SXKD do Cục Thống kê thực hiện theo quy định của Phương án.

### 2. Phương pháp thu thập thông tin

**a) Thực hiện thu thập thông tin gián tiếp đối với doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp**

Doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp tự cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Điều tra thí điểm: Doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp được cấp tài khoản và mật khẩu để đăng nhập và tự cung cấp thông tin vào phiếu web-form (phiếu điều tra trực tuyến) trên Trang thông tin điện tử của Điều tra thí điểm.

**b) Thực hiện phỏng vấn trực tiếp đối với cơ sở SXKD cá thể và cơ sở tôn giáo**

Áp dụng thống nhất phương pháp phỏng vấn trực tiếp tại cơ sở, thu thập thông tin bằng CAPI.

### **3. Người cung cấp thông tin ở từng đơn vị điều tra**

- *Doanh nghiệp*: Lãnh đạo doanh nghiệp/cơ sở, lãnh đạo phòng kế toán và các phòng ban liên quan;

- *Đơn vị sự nghiệp*: Lãnh đạo cơ quan, lãnh đạo văn phòng cơ quan; người quản lý hoặc người phụ trách cơ sở trực thuộc đơn vị đó;

- *Cơ sở SXKD cá thể và cơ sở tôn giáo*: Chủ cơ sở, trường hợp chủ cơ sở không có mặt thì có thể phỏng vấn người quản lý cơ sở hoặc người trực tiếp tham gia SXKD nếu người đó có thể trả lời đầy đủ, chính xác các thông tin trong phiếu điều tra.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Ban Chỉ đạo Trung ương cử cán bộ trực tiếp giám sát và phối hợp chỉ đạo điều tra thí điểm tại Thành phố Hải Phòng. Cục Thống kê Hải Phòng tiến hành các công việc như sau:

### **1. Các bước triển khai điều tra thí điểm**

#### **1.1. Chuẩn bị triển khai kế hoạch từ ngày 18-24/9/2020**

- Thành lập Ban Chỉ đạo điều tra;
- Xây dựng kế hoạch triển khai điều tra;
- Tuyển chọn điều tra viên, giám sát viên;
- Chuẩn bị tài liệu.

#### **1.2. Tập huấn nghiệp vụ**

Tổng cục Thống kê sẽ tiến hành tập huấn cho các điều tra viên, giám sát viên vào ngày 25/9/2020.

### **2. Tổ chức chỉ đạo**

#### **2.1. Cấp thành phố:**

- Cục trưởng Cục Thống kê thành phố Hải Phòng trực tiếp chỉ đạo cuộc điều tra thí điểm; thành lập Tổ Chỉ đạo điều tra giúp Cục trưởng chỉ đạo cuộc điều tra.

- Tổ Chỉ đạo điều tra do đồng chí Phó cục trưởng Cục Thống kê là tổ trưởng; các thành viên gồm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng Thống kê Thương mại, Công nghiệp-Xây dựng, Tổng hợp, Chi cục trưởng Chi cục Thống kê quận Ngô Quyền, huyện An Dương và huyện Thủy Nguyên.

+ Tổ trưởng Tổ Chỉ đạo chịu trách nhiệm toàn bộ về cuộc điều tra thí điểm, chỉ đạo và điều hành chung công việc của Tổ Chỉ đạo.

+ Các thành viên chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng Tổ Chỉ đạo về mọi công việc được giao, giúp Tổ trưởng giải quyết các công việc phát sinh về mặt nghiệp vụ, hành chính.

+ Các thành viên của Tổ Chỉ đạo đồng thời là giám sát viên chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng theo nhiệm vụ được phân công, có trách nhiệm thường xuyên giám sát, đôn đốc tiến độ, xử lý các vướng mắc về nghiệp vụ có liên quan tại các quận, huyện, xã, phường nơi tiến hành điều tra thí điểm.

## **2.2. Cấp quận, huyện**

Chi cục trưởng Chi cục Thống kê quận, huyện chịu trách nhiệm tổ chức cuộc điều tra tại địa bàn được quản lý, có nhiệm vụ:

- Báo cáo Phương án của BCĐ Trung ương và kế hoạch của Thành phố với UBND quận, huyện và UBND xã, phường được chọn điều tra thí điểm.

- Phối hợp với Lãnh đạo phường, xã để trung tập điều tra viên cấp xã, phường; phân chia địa bàn, đơn vị điều tra cho điều tra viên; triển khai điều tra, đôn đốc các điều tra viên thực hiện điều tra đúng tiến độ, tiến hành kiểm tra phiếu điều tra; đánh giá công tác điều tra.

### **VIII. KINH PHÍ ĐIỀU TRA**

Kinh phí thực hiện điều tra thí điểm do Tổng cục Thống kê cấp để thực hiện các nội dung trong phương án điều tra.

Kinh phí điều tra phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả./.

#### ***Nơi nhận:***

- BCĐ TƯ (để b/c);
- Cục trưởng CTK (để b/c);
- Các thành viên TCD;
- CCTK NQ, AD, TN;
- Lưu VT, TCD.

**TỔ TRƯỞNG TỔ CHỈ ĐẠO ĐIỀU TRA  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn Văn Bút**